

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện
kinh doanh hoạt động thể thao của cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao
chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 26/2018/QH14;*

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành
chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, được sửa đổi, bổ sung bởi
Nghị định số 82/2023/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát,
hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng
4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn
về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương, được sửa đổi bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;*

Xét Tờ trình số 502/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân

dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 593/BC-BVHXXH ngày 28 tháng 9 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu phí, quản lý phí và sử dụng nguồn thu phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (sau đây gọi là giấy chứng nhận đủ điều kiện) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Doanh nghiệp đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố.
- b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố.
- c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Mức thu phí

1. Thẩm định cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với doanh nghiệp chỉ kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000 đồng/lần thẩm định; từ môn thể thao thứ 02 trở đi thì thu thêm 500.000 đồng/môn thể thao nhưng tối đa không quá 3.000.000 đồng/lần thẩm định.

2. Thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện, gồm các trường hợp sau:

- a) Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000 đồng/lần thẩm định.
- b) Thay đổi một hoặc một số trong các nội dung:
 - Tên cơ sở kinh doanh, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh: 300.000 đồng/lần thẩm định.
 - Điều chỉnh danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 400.000 đồng/môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000 đồng/lần thẩm định.

Điều 3. Quản lý và sử dụng nguồn thu phí

Tổ chức thu phí nộp một trăm phần trăm (100%) trên tổng số tiền thu phí vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2025.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

b) Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khoá X, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, VHTT&DL;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (PCTHĐND - Ly).

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh